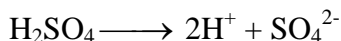
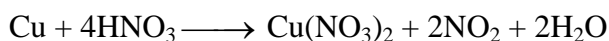
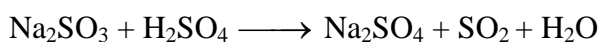
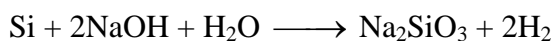
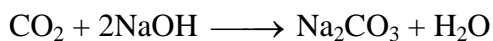
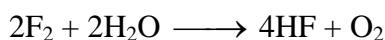
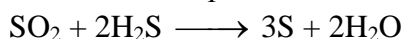
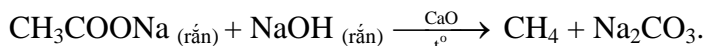


**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI THỬ SỐ 4 – Mã đề 493****Câu 1:** Chọn đáp án C

$$\Rightarrow [\text{H}^+] = 0,2\text{M} \Rightarrow \text{pH} = -\lg(0,2) = 0,7 \Rightarrow \text{Chọn C.}$$

Câu 2: Chọn đáp án B**Câu 3:** Chọn đáp án C**Lưu ý:** dung dịch muối Cu^{2+} đều có màu xanh, khí NO_2 màu nâu đỏ.**Câu 4:** Chọn đáp án D
$$\Rightarrow \text{Các phản ứng a, b, c, e tạo ra đơn chất} \Rightarrow \text{Chọn D.}$$
Câu 5: Chọn đáp án A.**Câu 6:** Chọn đáp án ASản phẩm có khả năng tráng bạc khi có HCOONa hoặc andehitCác công thức este thỏa mãn là : $\text{HCOOCH}=\text{CHCH}_3$ (2 đồng phân cis – trans) ; $\text{HCOOCH}_2-\text{CH}=\text{CH}_2$; $\text{HCOOC}(\text{CH}_3)=\text{CH}_2$; $\text{CH}_3\text{COOCH}=\text{CH}_2$ **Câu 7:** Chọn đáp án B.

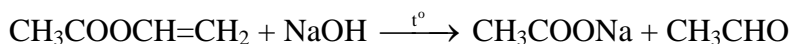
$$\text{Giả sử có } 100 \text{ g phân bón} \Rightarrow m_{\text{Ca}(\text{H}_2\text{PO}_4)_2} = 72,54\text{g} \Rightarrow n_{\text{P}} = 0,62 \text{ mol}$$

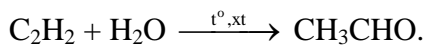
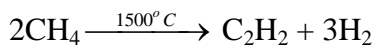
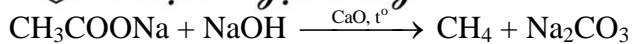
$$\Rightarrow \text{Qui về } \text{P}_2\text{O}_5 : m_{\text{P}_2\text{O}_5} = 44,02\text{g}$$

$$\Rightarrow \text{Độ dinh dưỡng} = 44,02\%$$

Câu 8: Chọn đáp án D.

(1)

 Cl_2 và SO_2 đều làm mất màu nước Brom còn CO_2 thì khôngChỉ CO_2 và SO_2 là phản ứng với $\text{Ba}(\text{OH})_2$ tạo kết tủa**Câu 9:** Chọn đáp án A.T là $\text{CH}_4 \Rightarrow$ Q là $\text{C}_2\text{H}_2 \Rightarrow$ Z là $\text{CH}_3\text{CHO} \Rightarrow$ Loại B, CT là $\text{CH}_4 \Rightarrow$ Y là CH_3COONa và P là Na_2CO_3 Y là CH_3COONa , Z là $\text{CH}_3\text{CHO} \Rightarrow$ X là $\text{CH}_3\text{COOCH}=\text{CH}_2 \Rightarrow$ Chọn A.



Câu 10: Chọn đáp án C.

$\text{Ca}(\text{OH})_2$ có vai trò tương tự $\text{Ba}(\text{OH})_2$ (sản phẩm cháy là CO_2 được hấp thụ qua các dung dịch này nhằm mục đích xác định nguyên tố C)

Câu 11: Chọn đáp án C.

Câu 12: Chọn đáp án D.

Chọn D vì fructozơ vẫn tham gia phản ứng tráng bạc.

Câu 13: Chọn đáp án A.

Tinh bột \longrightarrow đextrin \longrightarrow mantozơ \longrightarrow glucozơ \Rightarrow Chọn A.

Câu 14: Chọn đáp án B.

A: ancol bậc ba, amin bậc hai; B: ancol bậc hai, amin bậc hai

C: ancol bậc một, amin bậc hai; D: ancol bậc hai, amin bậc một

Câu 15: Chọn đáp án C.

Câu 16: Chọn đáp án C.

Từ glyxin và alanin có thể tạo ra các dipeptit là: Gly–Gly, Gly–Ala, Ala–Gly và Ala–Ala \Rightarrow Chọn C.

Câu 17: Chọn đáp án A.

Để có thể trùng hợp các chất cần phải có liên kết π hoặc mạch vòng không bền.

Chọn A gồm stiren, etylen oxit, vinyl axetat, caprolactam, metyl metacrylat, metyl acrylat, propilen, acrilonitrin.

Câu 18: Chọn đáp án D.

W có nhiệt độ nóng chảy 3410°C .

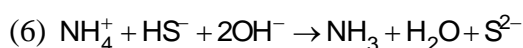
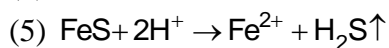
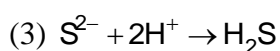
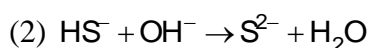
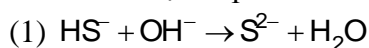
Câu 19: Chọn đáp án A.

Ở cực âm (catot): $2\text{H}_2\text{O} + 2\text{e} \longrightarrow 2\text{OH}^- + \text{H}_2$

Ở cực dương (anot): $2\text{Br}^- \longrightarrow \text{Br}_2 + 2\text{e} \Rightarrow$ Chọn A.

Câu 20: Chọn đáp án B.

Câu 21: Chọn đáp án B.

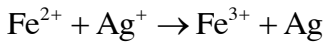
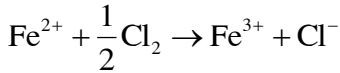
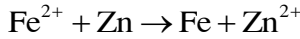
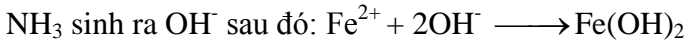
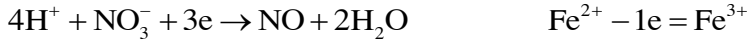
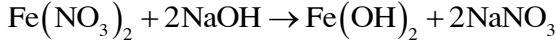


Câu 22: Chọn đáp án A.

Chọn A vì KNO_3 không có hiện tượng; $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$ tạo kết tủa $\text{Cu}(\text{OH})_2$ màu xanh; FeCl_3 tạo kết tủa $\text{Fe}(\text{OH})_3$ màu nâu đỏ; AlCl_3 tạo kết tủa $\text{Al}(\text{OH})_3$ keo trắng sau đó tan còn NH_4Cl tạo khí NH_3 mùi khai.

Câu 23: Chọn đáp án B.

Chọn B, gồm NaOH , HCl , NH_3 , Zn , Cl_2 , AgNO_3 .

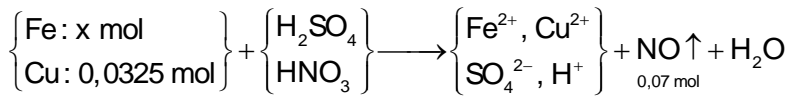


Câu 24: Chọn đáp án D.

Chọn D vì Cr thụ động với H_2SO_4 đặc nguội nên không phản ứng.

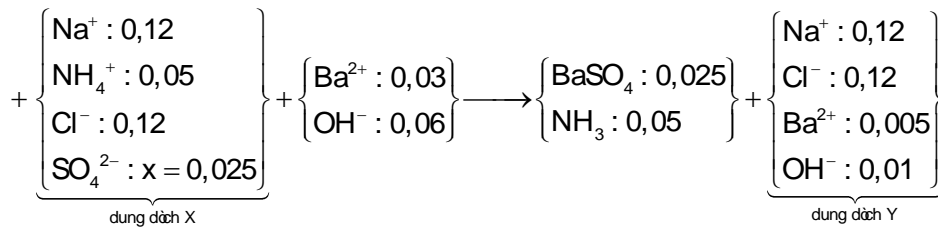
Câu 25: Chọn đáp án A.

+ Bañ chá pháũ òũg :



$$+ \text{BTE} : 2x + 0,0325 \cdot 2 = 3 \cdot 0,07 \Rightarrow x = 0,0725 \Rightarrow m_{\text{Fe}} = 4,06 \text{ gam}$$

Câu 26: Chọn đáp án C.



$$+ Y \xrightarrow{\text{coá tãñ}} m_{\text{chá t rã t}} = m_{\text{ion}} = 7,875 \text{ gam}$$

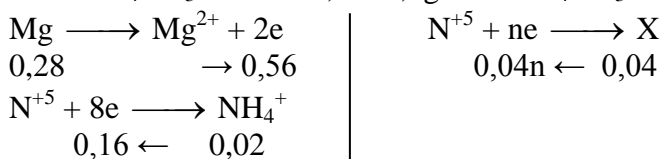
Câu 27: Chọn đáp án A.

Ta có $n_{\text{Mg}} = 6,72/24 = 0,28 \text{ mol}$; $n_{\text{MgO}} = 0,8/40 = 0,02 \text{ mol}$; $n_{\text{X}} = 0,04 \text{ mol}$

Do Mg và MgO tác dụng hết tạo ra $\text{Mg}(\text{NO}_3)_2$ nên $m_{\text{Mg}(\text{NO}_3)_2} = 148 \cdot (0,28 + 0,02) = 44,4 \text{ g}$

Mà đề cho $m_{\text{muối}} = 46 \text{ g} > 44,4 \text{ g} \Rightarrow$ Có thêm muối NH_4NO_3

$\Rightarrow m_{\text{NH}_4\text{NO}_3} = 46 - 44,4 = 1,6 \text{ g} \Rightarrow n_{\text{NH}_4\text{NO}_3} = 1,6/80 = 0,02 \text{ mol}$

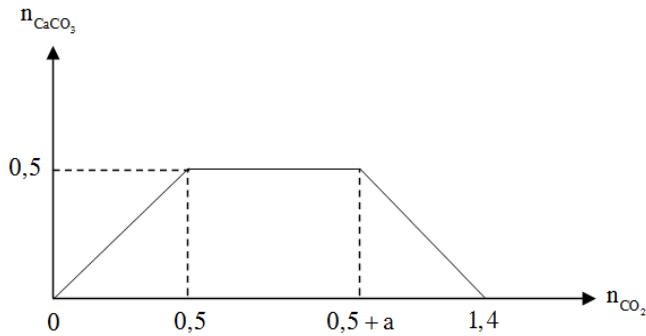


Bảo toàn số mol electron, ta có: $0,56 = 0,04n + 0,16 \Rightarrow n = 10 \Rightarrow$ Khí X là $\text{N}_2 \Rightarrow$ Chọn A.



Câu 28: Chọn đáp án A.

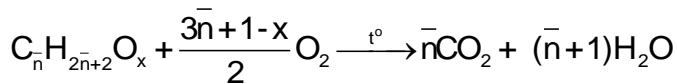
+ Dựa vào giả thiết và bản chất phản ứng ta có đồ thị:



$$+ \text{Ta thấy: } \begin{cases} b = 0,5 \\ 1,4 - (0,5 + a) = 0,5 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} b = 0,5 \\ a = 0,4 \end{cases} \Rightarrow \boxed{\frac{a}{b} = \frac{4}{5}}$$

Câu 29: Chọn đáp án B.

Ta có $n_{\text{CO}_2} = 0,5 \text{ mol}$; $n_{\text{H}_2\text{O}} = 0,7 \text{ mol}$



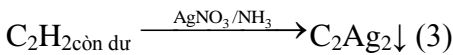
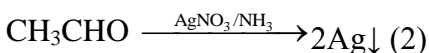
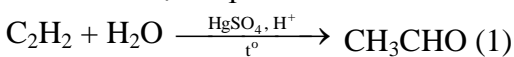
$$\Rightarrow \begin{cases} a\bar{n} = 0,5 \\ a\bar{n} + a = 0,7 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} a = 0,2 \\ \bar{n} = 2,5 \end{cases} \Rightarrow \text{Có 1 ancol đa chức có 2C là } \text{C}_2\text{H}_4(\text{OH})_2$$

\Rightarrow Hỗn hợp X là ancol no, 2 chức $\Rightarrow n_X = 0,7 - 0,5 = 0,2 \text{ mol}$

Bảo toàn số mol O $\Rightarrow n_X \cdot 2 + n_{\text{O}_2} \cdot 2 = n_{\text{CO}_2} \cdot 2 + n_{\text{H}_2\text{O}}$

$$\Rightarrow 0,2 \cdot 2 + \frac{V}{22,4} \cdot 2 = 0,5 \cdot 2 + 0,7 \Rightarrow V = 14,56 \Rightarrow \text{Chọn B.}$$

Câu 30: Chọn đáp án B.



Gọi $x = n_{\text{C}_2\text{H}_2} (1)$, $y = n_{\text{C}_2\text{H}_2} (3)$

$$\Rightarrow x + y = 5,2/26 = 0,2 \quad (*)$$

$$m_{\text{Ag}} + m_{\text{C}_2\text{Ag}_2} = 108 \cdot 2x + 240y = 44,16 \quad (**)$$

$$\text{Từ } (*), (**)\Rightarrow x = 0,16 \text{ và } y = 0,04 \Rightarrow H = \frac{0,16}{0,2} \cdot 100\% = 80\% \Rightarrow \text{Chọn B.}$$



Câu 31: Chọn đáp án C.

$$n_{C_2H_5OH} = 0,5; n_{CH_3COOH} = 0,4 \Rightarrow m_{CH_3COOC_2H_5} = 0,4.88.60\% = 21,12g \Rightarrow \text{Chọn C.}$$

Câu 32: Chọn đáp án D.

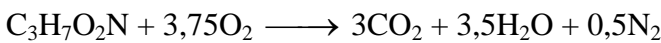
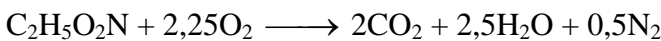
$$n_{\text{xentri}} = 29700/297 = 100 \Rightarrow n_{HNO_3} = 300 \Rightarrow V = \frac{m_{\text{dd}}}{D} = \frac{300.63.100}{1,52.96} = 12952 \text{ ml} \Rightarrow \text{Chọn D.}$$

Câu 33: Chọn đáp án A.

$$\text{Số mắt xích tơ capron} = 17176/113 = 152 \Rightarrow \text{Chọn A.}$$

$$\text{Số mắt xích cao su buna-S là } 19592/(C_4H_6 + C_8H_8) = 124$$

Câu 34: Chọn đáp án D.



$$\begin{cases} x = n_{C_2H_5O_2N} \\ y = n_{C_3H_7O_2N} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x + y = \frac{11}{22} = 0,5 \\ 2,25x + 3,75y = \frac{35,28}{22,4} \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 0,2 \\ y = 0,3 \end{cases} \Rightarrow m = 0,2.75 + 0,3.89 = 41,7 \Rightarrow \text{Chọn D.}$$

Câu 35: Chọn đáp án D.

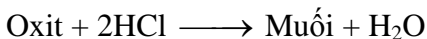
$$+ \begin{cases} n_{OH^-} = 2n_{H_2} = 0,08 \\ n_{HCO_3^-} = 0,08 \end{cases} \Rightarrow n_{CO_3^{2-} \text{ tạo thành}} = 0,08.$$

$$+ n_{CaCO_3} = 0,07 < n_{CO_3^{2-}} \Rightarrow \begin{cases} Ca^{2+} \text{ đã phản ứng hết} \\ n_{Ca \text{ trong } X} = 0,07 - 0,04 = 0,03 \end{cases}$$

$$+ \text{BTE: } n_{Na} + 2n_{Ca} = 2n_{H_2} \Rightarrow n_{Na} = 0,02 \Rightarrow m = 0,02.23 + 0,03.40 = \boxed{1,66 \text{ gam}}$$

Câu 36: Chọn đáp án C.

$$mO = 11,8 - 8,6 = 3,2g$$

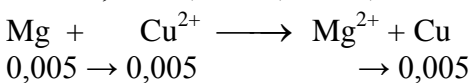


$$nO = 0,2 = n_{H_2O} \Rightarrow n_{HCl} = 0,4 \Rightarrow V_{HCl} = 0,2 \text{ lít} \Rightarrow \text{Chọn C.}$$

Câu 37: Chọn đáp án B.

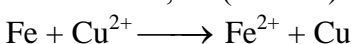
$$n_{Fe} = 0,01; n_{Mg} = 0,005$$

$$\Delta m = 0,92 - 0,56 - 0,12 = 0,24$$



$$0,005 \rightarrow 0,005 \quad \quad \quad \rightarrow 0,005$$

$$\Rightarrow \Delta m_1 = 0,005(64 - 24) = 0,2 \Rightarrow \Delta m_2 = 0,24 - 0,2 = 0,04$$



$$x \quad x \quad \quad \quad x$$

$$\Rightarrow (64 - 56)x = 0,04 \Rightarrow x = 0,005$$

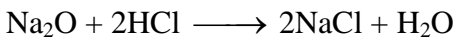
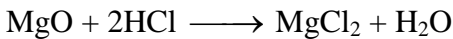
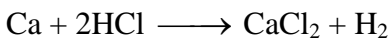


Vậy $n\text{CuSO}_4 = 0,005 + 0,005 = 0,01 \Rightarrow C_M = 0,01/0,25 = 0,04M \Rightarrow$ Chọn **B**.

Câu 38: Chọn đáp án D.

$$n\text{NaCl} = 0,4 \Rightarrow n\text{Na}_2\text{O} = 0,2$$

$$\text{Do } M_{\text{Ca}} = M_{\text{MgO}} = 40 \Rightarrow n\text{Ca} + n\text{MgO} = (26 - 0,2 \cdot 62)/40 = 0,34$$



$$\Rightarrow n\text{HCl} = 2n_A = 2 \cdot 0,34 + 2 \cdot 0,2 = 1,08 \Rightarrow$$
 Chọn **D**.

Câu 39: Chọn đáp án A.

Đặt a là thể tích dung dịch Y và $b = n\text{NH}_4^+$

Trong X có $m_{\text{kim loại}} = 0,8m$; $m\text{O} = 0,2m$

$$\Rightarrow n\text{H}^+ = 4n\text{NO} + 10n\text{NH}_4^+ + 2n\text{O} \Rightarrow 1,65 \cdot 2a = 4 \cdot 0,08 + 10b + 2 \cdot 0,2m/16 \quad (1)$$

Bảo toàn N $\Rightarrow n\text{NO}_3^- = a - 0,08 - b$

$$\Rightarrow m_{\text{muối}} = 0,8m + 18b + 23a + 62(a - 0,08 - b) + 96 \cdot 1,65a = 3,66m \quad (2)$$

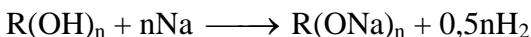
Z + KOH tạo ra sản phẩm chứa 1,22 mol K^+ ; a mol Na^+ ; 1,65a mol SO_4^{2-} và $(a - 0,08 - b)$ mol NO_3^-

Bảo toàn điện tích $\Rightarrow 1,22 + a = 1,65a \cdot 2 + a - 0,08 - b \quad (3)$

$$(1), (2), (3) \Rightarrow a = 0,4; b = 0,02; m = 32 \Rightarrow$$
 Chọn **A**.

Câu 40: Chọn đáp án B.

T là $\text{R}(\text{OH})_n$ hoặc $\text{C}_x\text{H}_{2x+2}\text{O}_n$



$$n\text{H}_2 = 0,2 \Rightarrow n\text{T} = 0,4/n$$

$$m_{\text{bình tăng}} = m\text{T} - m\text{H}_2 \Rightarrow m\text{T} = 12,4\text{g} \Rightarrow M_{\text{T}} = 31n = 14x + 2 + 16x \Rightarrow 15n = 14x + 2 \quad (n \leq x \text{ và } 2x + 2 \text{ chẵn})$$

$$\Rightarrow n = 2; x = 2; R = 28 \Rightarrow \text{T là } \text{C}_2\text{H}_4(\text{OH})_2: 0,2 \text{ mol}$$

$$n_{\text{muối}} = 2n\text{T} = 0,4$$

Đặt công thức 2 muối là $\text{C}_a\text{H}_{2a-1}\text{O}_2\text{Na}$ và $\text{C}_b\text{H}_{2b-1}\text{O}_2\text{Na}$ với số mol là 5t và 3t $\Rightarrow t = 0,05$



$$n\text{H} = 2n\text{H}_2\text{O} \Rightarrow 0,25(2a - 1) + 0,15(2b - 1) = 2 \cdot 0,35 \Rightarrow 5a + 3b = 11 \Rightarrow a = b; b = 2$$

\Rightarrow A, B là HCOONa và CH_3COONa .

$$M_X < M_Y < M_Z$$

$$\Rightarrow \begin{cases} \text{X: HCOOC}_2\text{H}_4\text{OOCCH}_3 \\ \text{Y: HCOOC}_2\text{H}_4\text{OOCCH}_3 \\ \text{Z: CH}_3\text{COOC}_2\text{H}_4\text{OOCCH}_3 \end{cases} \Rightarrow \text{Y có 8H} \Rightarrow$$
 Chọn **B**.